

Bạo lực thể chất trẻ em trong gia đình và các yếu tố ảnh hưởng

Trần Quý Long*

Nhận ngày 14 tháng 9 năm 2023. Chấp nhận đăng ngày 25 tháng 10 năm 2023.

Tóm tắt: Bị bạo lực thể chất trẻ em trong gia đình là một sự kiện xã hội cần được đặc biệt quan tâm. Việc trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình là đi ngược với chức năng chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em của gia đình. Trẻ em gái và lớn tuổi hơn bị bạo lực thể chất trong gia đình thấp hơn so với trẻ em khác. Gia đình có mức sống cao hơn, quy mô nhỏ, học vấn người mẹ cao hơn, cư trú ở thành thị thì trẻ em bị bạo lực thể chất thấp hơn. Trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình khác nhau giữa các vùng là do ảnh hưởng đan xen của điều kiện kinh tế - xã hội, nguồn lực, phong tục tập quán văn hóa khác nhau. Việc loại trừ bạo lực thể chất trẻ em trong gia đình góp phần cải thiện cuộc sống gia đình cho tất cả mọi thành viên, bảo đảm quyền trẻ em và là điều kiện không được lựa chọn.

Từ khóa: Trẻ em, bạo lực trẻ em, bạo lực thể chất, bảo vệ trẻ em, phát triển trẻ thơ.

Phân loại ngành: Xã hội học

Abstract: Physical violence against children in the family is a social event that deserves special attention. The fact that children suffer physical violence in the family is against the family's function of caring for, protecting and educating children. Girls and older children experience less physical violence in the family than other children. Families with a higher standard of living, small size, higher mother's education, and urban residence have lower physical violence against children. Physical violence against children in the family varies between regions due to the intertwined influence of different socio-economic conditions, resources, and cultural customs. Eliminating physical violence against children in the family contributes to improving family life for all members, ensuring children's rights and is a non-choice condition.

Keywords: Children, violence against children, physical violence, child protection, child development.

Subject classification: Sociology

1. Đặt vấn đề

Bạo lực thể chất là việc cố ý sử dụng vũ lực đối với một đứa trẻ dẫn đến hoặc có khả năng cao dẫn đến tổn hại sức khỏe, sự sống còn, sự phát triển hoặc nhân phẩm của trẻ em (OHCHR, UNICEF, WHO, 2006). Trẻ em bị bạo lực thể chất không chỉ chịu ảnh hưởng tồi tệ trong một khoảng thời gian ngắn mà còn phải chịu những hậu quả khó khắc phục trong suốt cuộc đời về vấn đề sức khỏe, cảm xúc, tinh thần và sự hòa nhập. Nhận các hình thức kỷ luật bạo lực thể chất khi còn nhỏ tuổi có thể đặc biệt có hại cho trẻ em, trước hết, bạo lực thể chất là nỗi khiếp sợ và căm ghét của trẻ em. Bị bạo lực thể chất không chỉ chịu ảnh hưởng tồi tệ trong thời gian ngắn mà còn để lại di chứng suốt cuộc đời của trẻ em (Trần Quý Long, 2019). Trẻ em đã từng bị trừng phạt thân thể bởi cha mẹ có xu hướng gặp nhiều vấn đề như hay gây gổ, khó gần, khó khăn trong việc phân biệt đúng và sai và các vấn đề khác liên quan tới sức khỏe tâm thần. Do khả năng chịu thương tích về thể chất ngày càng tăng nên trẻ em không thể hiểu và áp dụng các chiến lược đối phó để giảm bớt nỗi đau của mình do bạo lực mang lại (Unicef, 2014). Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em

* Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Email: tranquylong@gmail.com

tại Điều 19 đã nhấn mạnh rằng, trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi tất cả các hình thức bạo lực, trong đó có bạo lực về thể chất. Công ước yêu cầu “các quốc gia thành viên phải thực hiện tất cả các biện pháp lập pháp, hành chính, xã hội và giáo dục thích hợp để bảo vệ trẻ em khỏi tất cả các hình thức bạo lực về thể chất”. Các văn bản pháp luật của Việt Nam cũng được ban hành nhằm bảo vệ trẻ em khỏi các hình thức bạo lực. Chẳng hạn, Luật phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007 quy định cấm bạo lực gia đình, bao gồm cả bạo lực đối với trẻ em; Luật trẻ em 2016 nghiêm cấm mọi hình thức bạo lực đối với trẻ em gây tổn hại về thể chất, tinh thần của trẻ em. Đây là những cơ sở pháp lý quan trọng để bảo đảm thực hiện tốt các quy định về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực trẻ em, tạo cơ hội cho trẻ em được phát triển toàn diện, bình đẳng để trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước.

Gia đình là môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc vô cùng quan trọng đối với trẻ em trong những giai đoạn đầu đời. Được sống trong gia đình có tình yêu thương cũng như nhận được sự chăm sóc về vật chất và tinh thần lành mạnh thì khi lớn lên trẻ em có sức khỏe và cuộc sống tốt đẹp hơn. Gia đình cũng là yếu tố tiềm năng lớn nhất để bảo vệ trẻ em khỏi mọi hình thức bạo lực cũng như có thể trao quyền cho trẻ em để tự bảo vệ mình. Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em xác định gia đình là môi trường tự nhiên cho sự phát triển và hạnh phúc của tất cả các thành viên, đặc biệt là trẻ em. Tuy nhiên, thực tế lại cho thấy nhiều trẻ em không có được cuộc sống như vậy. Trẻ em ở mọi khu vực trên thế giới đều có nguy cơ phải chịu bạo lực tại nhà (Unicef, 2014) và đã từng bị các thành viên trong gia đình đánh, đá, lắ, đánh, cắn, bóp cổ, đầu độc và làm ngạt thở (OHCHR, UNICEF, WHO, 2006). Việc trẻ em bị trừng phạt thân thể như là một biện pháp kỷ luật được thấy phổ biến ở nhiều bậc cha mẹ Việt Nam (Claudia Cappa, Hang Dam, 2014), bạo lực trẻ em xảy ra phổ biến nhất ở trong chính gia đình của các em (Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Unicef, 2017). Mặc dù các chương trình và các chiến dịch truyền thông về quyền trẻ em đã được tiến hành trong suốt 20 năm qua, các bậc cha mẹ vẫn còn hiểu biết hạn chế hoặc thậm chí hiểu sai về quyền trẻ em và vi phạm quyền. Bạo lực gia đình vẫn được coi là một “vấn đề riêng tư” mà xã hội và Nhà nước không nên can thiệp, các bậc cha mẹ được xem là có quyền kỷ luật con trẻ để các em nhận ra và không lặp lại sai lầm. Các bậc cha mẹ xem biện pháp trừng phạt thân thể không phải là hình thức bạo lực mà là cách hiệu quả để giáo dục và rèn kỷ luật cho trẻ (Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Unicef, 2017). Việc bạo lực thể chất trẻ em có thể không bị tố giác hoặc không được chú ý do quan điểm cho rằng, việc trừng phạt thân thể có thể chấp nhận được như là một phương pháp giáo dục trẻ em hoặc được giải quyết trong gia đình vì coi đó là chuyện nội bộ (Trần Quý Long, 2019).

Nghiên cứu đặt ra mục tiêu tìm hiểu những yếu tố mang đặc trưng cá nhân về nhân khẩu học và những yếu tố gia đình có mối liên hệ như thế nào với việc trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình. Phương pháp nghiên cứu được sử dụng trong bài viết là tổng quan những nghiên cứu và mô tả, phân tích thống kê hai biến về thực trạng bạo lực thể chất trẻ em trong gia đình và mối liên hệ với các yếu tố đặc trưng cá nhân, gia đình từ những cuộc Điều tra đánh giá các mục tiêu về trẻ em và phụ nữ (MICS) Việt Nam và Điều tra các mục tiêu phát triển bền vững về trẻ em và phụ nữ Việt Nam (SDGCW) đã được thực hiện vào các năm 2006, 2011, 2014, 2020-2021. Ở các cuộc MICS và SDGCW, đại diện gia đình được hỏi về việc một trẻ em ở độ tuổi 1-14 trong hộ gia đình có nhận bất kỳ một hình thức bạo lực thể chất nào từ các thành viên gia đình trong vòng 1 tháng trước cuộc điều tra hay không. Những hình thức bạo lực thể chất đối với trẻ em bao gồm các hình thức trừng phạt thân thể như đánh, tát, quất bằng roi hoặc thắt lưng, phát mông (Tổng cục Thống kê, 2011; Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2015; Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2021).

2. Thực trạng bạo lực thể chất trẻ em trong gia đình

Kết quả Điều tra đánh giá các mục tiêu về trẻ em và phụ nữ (MICS) Việt Nam lần thứ 5 năm 2014 và Điều tra các mục tiêu phát triển bền vững về trẻ em và phụ nữ Việt Nam (SDGCW) năm

2020-2021 cho thấy, 42,7% và 41,1% trẻ em 1-14 tuổi đã bị bạo lực thể chất bằng mọi hình thức bất kỳ trong 1 tháng trước thời điểm khảo sát. Những hình thức bạo lực thể chất đối với trẻ em thông qua các hình thức trừng phạt thân thể bao gồm đánh, tát, quất bằng roi hoặc thắt lưng, phát mông (Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2015; Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2021). Nghiên cứu quốc gia về bạo lực gia đình với phụ nữ ở Việt Nam cho biết, có 20% con dưới 15 tuổi của phụ nữ được khảo sát phải hứng chịu bạo lực do chồng của họ gây ra trong vòng 12 tháng trước thời điểm phỏng vấn (Tổng cục Thống kê, 2010). Theo kết quả nghiên cứu của một nhóm tác giả, 38,5% trẻ em được khảo sát ở 4 tỉnh ở khu vực phía Bắc là Hà Nội, Nam Định, Hà Tĩnh và Tuyên Quang bị ngược đãi thể chất (Nhu K. Tran và cộng sự, 2017). Một cuộc khảo sát khác cho thấy, 73% trẻ em 0-8 tuổi bị cha mẹ hoặc người chăm sóc chính hoặc người lớn trong gia đình áp dụng hình phạt thể xác trong vòng 1 tháng trước cuộc khảo sát. Những hình thức xử phạt thể chất với trẻ em được sử dụng là dùng tay không để đánh vào mông (61%), đánh hoặc tát vào bàn tay, cánh tay hoặc chân (44%) và đánh vào mông hoặc chỗ khác trên người bằng vật dụng như thắt lưng, roi hoặc vật cứng khác (24%). Trẻ em chịu hình thức xử phạt thể xác nghiêm trọng nhất (đánh thật mạnh và lặp đi lặp lại) với tỷ lệ 4,5% (MDRI, Unicef, 2018). Một số nghiên cứu cho rằng, quyền uy của cha mẹ biểu hiện ở hành vi bạo lực với con vẫn còn tồn tại mặc dù vấn đề dân chủ trong quan hệ gia đình được coi trọng, sự độc đoán, áp đặt trong mối quan hệ cha mẹ - con đã giảm đi nhiều (Hoàng Bá Thịnh, 2009; Nguyễn Phương Thảo, 2009).

Từ những kết quả trên cho thấy, các thành viên gia đình đã sử dụng các loại hình bạo lực thể chất với trẻ em, phản ánh động cơ của bố, mẹ hoặc các thành viên lớn tuổi khác muốn kiểm soát hành vi của trẻ em bằng mọi hình thức có thể. Việc bố mẹ và các thành viên lớn tuổi trong gia đình phải sử dụng đến biện pháp bạo lực thể chất thể hiện sự thiếu kỹ năng, phương pháp và bất lực trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ em và như vậy họ đã làm mất đi hình ảnh tốt đẹp của cha mẹ trong tình cảm và mối quan hệ với con. Trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình là một sự kiện xã hội rất đáng lên án và thực trạng này đi ngược với chức năng giáo dục, xã hội hóa cơ bản của gia đình. Bởi vì, hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em trong gia đình phải dựa trên các nguyên tắc cốt lõi là đạo đức và tình cảm. Do đó, thực hiện tốt chức năng nuôi dưỡng, giáo dục không bạo lực là điều kiện cơ bản để mang lại sự hạnh phúc cho gia đình nói chung và sự an toàn, sung mãn về thể chất và tinh thần cho trẻ em nói riêng (Trần Quý Long, 2019). Thêm vào đó, tất cả những hành vi bạo lực thể chất đối với trẻ em trong gia đình đều thể hiện sự xâm phạm tính toàn vẹn thân thể và cho thấy sự thiếu tôn trọng nhân phẩm trẻ em từ phía các bậc cha mẹ và các thành viên lớn tuổi khác trong gia đình.

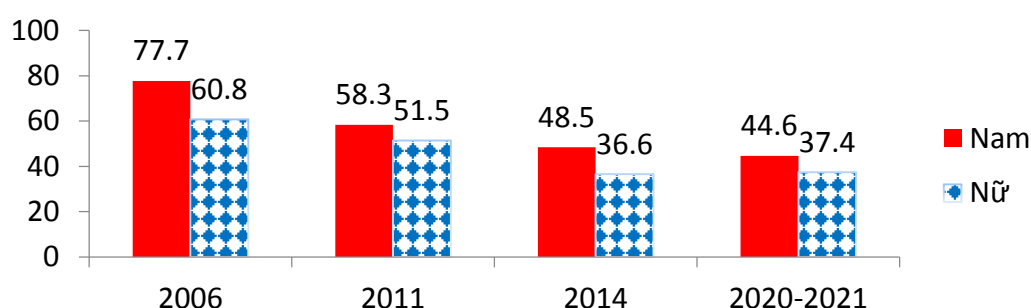
3. Các yếu tố ảnh hưởng đến trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình

3.1. Các yếu tố nhân khẩu học

Trẻ em bị bạo lực thể chất có mối quan hệ rõ ràng với các yếu tố đặc trưng nhân khẩu học của trẻ em, trong đó có yếu tố tuổi. Các nghiên cứu cho thấy, nguy cơ bị bạo lực thân thể có mối quan hệ với độ tuổi của trẻ em theo hình chóp nón, nghĩa là trẻ em bị bạo lực thể chất với tỷ lệ thấp ở những độ tuổi nhỏ, sau đó tăng dần lên đạt đỉnh điểm ở các độ tuổi giữa và cuối cùng giảm xuống ở những độ tuổi cao nhất. Theo kết quả Điều tra đánh giá các mục tiêu về trẻ em và phụ nữ Việt Nam lần thứ 5 năm 2014, trẻ em ở nhóm 1-2 tuổi bị xử phạt thể chất với tỷ lệ 44%, tỷ lệ này tăng lên đạt cao nhất ở nhóm 3-4 tuổi (56,2%), sau đó lại giảm xuống ở nhóm 5-9 tuổi (49,2%) và nhóm 10-14 tuổi (30,2%). Như vậy so với nhóm tuổi nhỏ nhất, trẻ em ở nhóm lớn tuổi nhất có tỷ lệ bị bạo lực thể chất thấp hơn 13,8 điểm phần trăm (Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2015). Tương tự, cuộc Điều tra các mục tiêu phát triển bền vững về trẻ em và phụ nữ Việt Nam (SDGCW) 2020-2021 cho

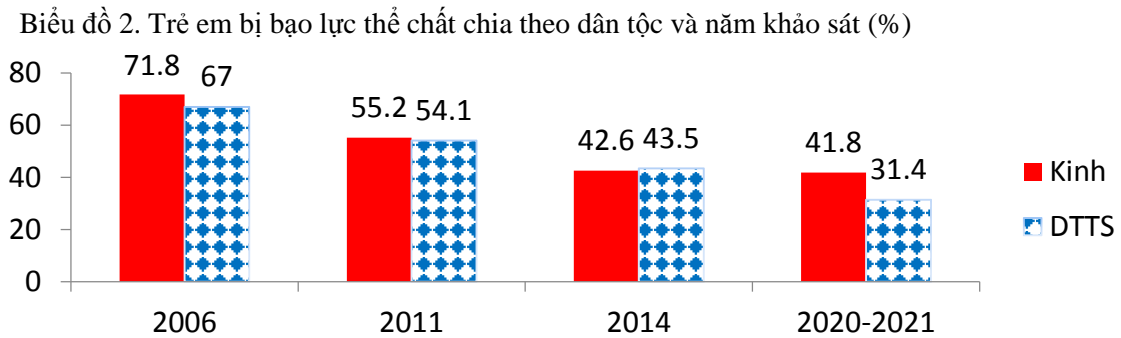
thấy, trẻ em bị bạo lực thể chất bất kỳ một hình thức nào ở các nhóm tuổi 1-2, 3-4, 5-9 và 10-14 tuổi với tỷ lệ lần lượt là 38,2%, 54,1%, 47%, 27,6%. Trẻ em bị bạo lực thể chất ở nhóm lớn tuổi nhất thấp hơn 10,3 điểm phần trăm so với nhóm tuổi nhỏ nhất (Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2021). Theo một số nghiên cứu khác, trẻ em càng lớn tuổi càng ít bị đánh, bạo lực thể chất hơn (Nguyễn Phương Thảo, 2009; Trần Quý Long, 2019). Qua đó cho thấy, quan niệm truyền thống và thực hiện cách thức giáo dục dạy trẻ em bằng đòn roi từ khi con còn nhỏ, “dạy con từ thừa còn thơ” vẫn còn ảnh hưởng đến các bậc làm cha mẹ và các thành viên lớn tuổi khác trong gia đình. Thêm vào đó, trẻ em nhỏ tuổi bị bạo lực thể chất cao là do việc nuôi dạy và chăm sóc trẻ em nhỏ tuổi gây ra nhiều căng thẳng cho các thành viên gia đình, đặc biệt là người mẹ. Ngược lại, bố mẹ và các thành viên gia đình ít có căng thẳng và ít sử dụng hành vi bạo lực thể chất với trẻ em lớn tuổi hơn do khi trẻ em càng lớn tuổi hơn thì có sự phát triển tư duy nhận thức, có sự chín chắn trong suy nghĩ và hành động nhiều hơn.

Biểu đồ 1: Trẻ em bị bạo lực thể chất chia theo giới tính và năm khảo sát (%)



Nguồn: MICS 2006, 2011, 2014; SDGCW 2020-2021.

Giới tính có mối quan hệ với việc trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình. Theo Báo cáo nghiên cứu phân tích số liệu khảo sát các quốc gia trên toàn thế giới của Unicef, trẻ em trai bị bạo lực thể chất cao hơn trẻ em gái ở hầu hết các quốc gia, trong đó có Việt Nam (Unicef, 2014). Theo số liệu MICS qua các năm và số liệu SDGCW 2020-2021, trẻ em trai bị bạo lực thể chất nhiều hơn trẻ em gái. Biểu đồ 1 cho thấy, trẻ em trai bị bạo lực thể chất cao hơn so với trẻ em gái ở MICS 2006, 77,7% so với 60,8%. Tương tự, số liệu SDGCW 2020-2021 cũng cho thấy, trẻ em trai bị bạo lực thể chất cao hơn trẻ em gái 7,2 điểm phần trăm, 44,6% so với 37,4%. Nghiên cứu của một nhóm tác giả cho thấy, tỷ lệ trẻ em trai bị ngược đãi bằng thể chất cao hơn trẻ em gái trong suốt cuộc đời và trong 12 tháng trước thời điểm khảo sát (Nhu K. Tran và cộng sự, 2017). Theo một nghiên cứu khác, trong khi trẻ em gái bị các hình thức xử phạt về tinh thần như mắng chửi cao hơn thì trẻ em trai lại thường bị trừng phạt về thể chất thường xuyên hơn và nặng hơn (Huong Thanh Nguyen và cộng sự, 2014). Kết quả của một số nghiên cứu trước đây cũng cho kết quả tương tự (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cộng sự, 2008; Claudia Cappa, Hang Dam, 2014). Lý giải điều này, một nghiên cứu cho rằng, do các bậc cha mẹ thường nhìn nhận trẻ em trai bướng bỉnh, hay mắc khuyết điểm hơn và có khả năng dễ bị rơi vào các tệ nạn xã hội nên cần phải uốn nắn bằng các biện pháp “cứng rắn” hơn (CSAGA, 2004). Trẻ em trai có thể gây ra những căng thẳng cho các thành viên gia đình do được cho là nghịch ngợm, phạm lỗi nhiều hơn trẻ em gái, vì thế họ sử dụng bạo lực thể chất với trẻ em trai như là một phương tiện để giải tỏa những căng thẳng (Trần Quý Long, 2019). Theo nghiên cứu của một nhóm tác giả, cần có các can thiệp sử dụng cách tiếp cận nhạy cảm dựa trên cơ sở giới nhằm giảm thiểu bạo lực thể chất trẻ em trong gia đình và cộng đồng (Nguyen Huu Minh và cộng sự, 2021).



Nguồn: MICS 2006, 2011, 2014; SDGCW 2020-2021.

Thành phần dân tộc có mối quan hệ với việc trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình. Theo số liệu MICS 2006 và SDGCW 2020-2021, trẻ em dân tộc Kinh bị bạo lực thể chất với tỷ lệ cao hơn một cách rõ nét (biểu đồ 2). Cụ thể hơn, số liệu SDGCW 2020-2021 cho thấy, trẻ em dân tộc Kinh bị bạo lực thể chất cao nhất, 41,8%, tiếp theo là trẻ em Khơ-me và Hmông với tỷ lệ lần lượt là 39,4% và 35,5%. Trẻ em Tày, Thái, Mường, Nùng có tỷ lệ bị bạo lực thể chất thấp nhất, 28,6% (Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2021). Qua đó cho thấy, trẻ em dân tộc Kinh có thể sống trong điều kiện kinh tế - xã hội, nguồn lực gia đình tốt hơn trẻ em dân tộc thiểu số nhưng lại có khả năng bị bạo lực thể chất cao hơn. Có thể, những căng thẳng trong cuộc sống và phong tục văn hóa làm cho các bậc cha mẹ và thành viên gia đình người Kinh có hành vi bạo lực thể chất với trẻ em nhiều hơn so với những dân tộc thiểu số khác.

3.2. Các yếu tố gia đình

Các yếu tố phản ánh đặc trưng gia đình có mối quan hệ với việc trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình. Học vấn của bố mẹ, đặc biệt là người mẹ có ảnh hưởng đến việc trẻ em bị bạo lực thể chất theo hình thức nghịch đảo. Nghĩa là học vấn người mẹ càng cao thì trẻ em bị bạo lực thể chất càng giảm. Một nghiên cứu cho thấy, so với bố mẹ có học vấn từ lớp 10 trở lên, bố mẹ có học vấn dưới lớp 10 có tỷ lệ đánh con cao hơn, đặc biệt ở người mẹ thì tình trạng này rõ nét hơn. Bố mẹ có xu hướng đánh con cao hơn khi có học vấn thấp hơn (Phan Thị Thanh Mai, 2007). Trẻ em có khả năng bị đánh cao gấp đôi ở nhóm người mẹ có trình độ trung học cơ sở so với người mẹ có trình độ đại học (Huong Thanh Nguyen, 2006). Một nghiên cứu ở Hà Nội cho thấy, trẻ em bị ngược đãi thể chất nghiêm trọng và rất nghiêm trọng cao hơn ở nhóm cha mẹ có giáo dục thấp (Nguyen Trung Hai, 2018). Theo cuộc điều tra đánh giá các mục tiêu về trẻ em và phụ nữ (MICS) Việt Nam lần thứ 5 năm 2014, nếu như chỉ có 37,3% trẻ em ở nhóm người mẹ có trình độ học vấn từ cao đẳng trở lên bị bạo lực thể chất thì tỷ lệ này tăng lên đạt 41,5% ở nhóm người mẹ có trình độ học vấn trung học phổ thông và đạt tỷ lệ cao nhất là khoảng 48,5% ở nhóm người mẹ không có trình độ học vấn (mù chữ) (Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2015). Những người mẹ có học vấn cao hơn thì có nguồn lực cá nhân, hiểu biết và nhận thức về các phương pháp giáo dục con cái tốt hơn. Nhóm người mẹ này có sự độc lập cũng như có tiếng nói, bình đẳng với các thành viên khác trong gia đình nên con của họ ít có khả năng bị bạo lực thể chất hơn (Trần Quý Long, 2019). Do đó, cần tăng cường hơn nữa việc tuyên truyền, phổ biến trách nhiệm chăm sóc giáo dục con đối với các bậc cha mẹ và các thành viên gia đình, nhất là những người hạn chế về học vấn, không có điều kiện tiếp cận với kiến thức, thông tin về phương pháp giáo dục trẻ em.

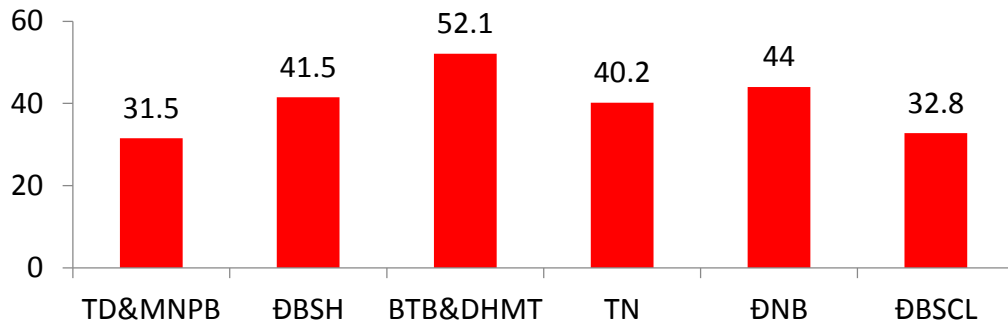
Quy mô hộ gia đình có mối quan hệ đồng biến với việc trẻ em bị bạo lực về thể chất. Theo đó, trẻ em trong gia đình có nhiều thành viên hơn thì có khả năng bị bạo lực thể chất nhiều hơn. Một

ngiên cứu ở Hà Nội cho thấy, trẻ em ở những gia đình đông thành viên hơn có xu hướng bị ngược đãi thể chất ở cả ba mức độ nhẹ, nghiêm trọng và rất nghiêm trọng cao hơn (Nguyen Trung Hai, 2018). Theo một nghiên cứu phân tích số liệu khảo sát ở các nước ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương, trong đó có Việt Nam, trẻ em trong gia đình có từ 7 thành viên trở lên bị bạo lực thể chất bằng hình thức bất kỳ và bạo lực thể chất nghiêm trọng cao hơn (Yunhee Kang và cộng sự, 2023). Có thể càng có nhiều người trong một gia đình, cơ hội trẻ em sẽ nhận được kỷ luật bạo lực từ một trong số các thành viên gia đình càng lớn (Unicef, 2010). Nếu gia đình có thêm một thành viên thì xác suất bị bạo lực thể chất của trẻ em cũng tăng lên. Theo tiếp cận lý thuyết nguồn lực, hộ gia đình đông người hơn nên các nguồn lực cũng thấp hơn vì thế trẻ em có khả năng bị bạo lực thể chất hơn từ các thành viên gia đình. Việc trẻ em tương tác hàng ngày hoặc chia sẻ chỗ ở chung với những thành viên khác có thể làm tăng cơ hội cho các cuộc bạo lực thể chất đối với trẻ em (Trần Quý Long, 2019). Do đó, các bậc cha mẹ và thành viên trong gia đình cần phải nhận thức họ là yếu tố bảo vệ, chủ thể giáo dục đầu tiên và đặc biệt quan trọng đối với trẻ em trong quá trình hình thành và phát triển tâm lý, tình cảm. Trẻ em sẽ không cảm thấy tự tin, không có sự phát triển thể chất và tinh thần lành mạnh và sẽ gặp nhiều thách thức trong cuộc sống về sau nếu như các bậc bố mẹ không có phương pháp giáo dục phi bạo lực thể chất cùng với sự quan tâm, mối quan hệ tình cảm, gần gũi với con (Trần Quý Long, 2019).

Trẻ em bị bạo lực thể chất ở các mức độ khác nhau theo mức sống của hộ gia đình. Nghèo khổ là một yếu tố góp phần làm cho bạo lực thể chất trẻ em trong gia đình gia tăng. Theo một nghiên cứu, bố mẹ trong gia đình có kinh tế nghèo có xu hướng đánh con nhiều hơn bố mẹ trong những gia đình có kinh tế khá giả. Trường hợp đánh con hoặc tiềm ẩn nguy cơ bố mẹ đánh con xuất phát từ kinh tế gia đình khó khăn (Phan Thị Thanh Mai, 2007). Trẻ em trong gia đình có mức sống thấp hơn có khả năng bị bạo lực cao hơn (Claudia Cappa, Hang Dam, 2014). Số liệu khảo sát MICS 2014 cho thấy, 47,3% trẻ em bị xử phạt thể chất trong gia đình có mức sống nghèo, tỷ lệ này giảm xuống ở mức 39,4% và 35,7% đối với trẻ em trong gia đình có mức sống khá và giàu nhất (Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2015). Những người có thu nhập thấp có tỷ lệ ngược đãi rất nghiêm trọng đối với con mình cao gấp 3,47 lần so với những người có thu nhập tốt hơn (Nguyen Trung Hai, 2018). Mức sống của hộ gia đình có mối quan hệ với tỷ lệ trẻ em bị bạo lực thể chất theo hình thức nghịch đảo. Trẻ em bị bạo lực thể chất giảm xuống khi ở trong hộ gia đình có mức sống cao hơn (Trần Quý Long, 2019). Có rất nhiều mối liên hệ tiềm năng giữa sự giàu có và bạo lực trẻ em. Một khả năng là các bậc cha mẹ cung cấp sự kích thích bổ sung cho trẻ em ở trong nhà và ngoài xã hội nhờ sự giàu có cho phép, chẳng hạn, cung cấp thêm đồ chơi hoặc trả tiền để được hỗ trợ chăm sóc trẻ em; điều này có thể làm giảm hành vi sai trái của trẻ em và làm cho việc nuôi dạy con dễ dàng hơn. Ngược lại, nghèo đói có thể góp phần gây ra căng thẳng lan rộng trong gia đình và có xu hướng làm tăng việc sử dụng xử phạt bạo lực. Vì vậy, có lý do để tin rằng việc sử dụng các biện pháp xử phạt bạo lực ít thường xuyên hơn ở những hộ gia đình giàu có (Unicef, 2010). Trong bối cảnh thu nhập trung bình mới nổi ở Việt Nam, nhiều người đang làm những công việc tạm thời, được trả lương thấp và không đủ sống. Sống trong những tình huống căng thẳng này có thể góp phần dẫn đến bạo lực gia đình. Nghèo đói tạo ra những yếu tố gây căng thẳng trong việc đáp ứng nhu cầu hàng ngày và trong một số trường hợp, sự căng thẳng này được thể hiện trong các trường hợp bạo lực nhắm vào trẻ em (Vu Thi Thanh Huong, 2016). Tác động của nghèo đói dẫn đến tình trạng sao nhãng, bỏ mặc trẻ em, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho các hành vi bạo lực đối với trẻ em (Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, UNICEF Việt Nam, 2016). Có thể khi kinh tế khó khăn không đáp ứng nhu cầu cuộc sống làm cho các bậc cha mẹ căng thẳng nên dẫn đến có những hành vi bạo lực thể chất với con như là một sự giải tỏa. Nhiều bậc cha mẹ và các thành viên ở hộ gia đình có mức

sống thấp không có điều kiện tiếp xúc, quan tâm, nắm bắt những nhu cầu tâm lý, tình cảm của trẻ em do chi phí cơ hội, nên khi có sự việc xảy ra họ dễ sử dụng bạo lực thể chất với trẻ em hơn. Nhiều bậc bố mẹ và các thành viên ở hộ gia đình có mức sống thấp ít có điều kiện quan tâm, tiếp xúc, nắm bắt những nhu cầu tâm lý, tình cảm của con do chi phí cơ hội, nên họ dễ dàng sử dụng bạo lực thể chất với trẻ em khi có sự việc xảy ra. Do vậy, các bậc bố mẹ ở gia đình có mức sống thấp có sự tăng cường thời gian trao đổi, nắm bắt diễn biến tâm lý của con là yếu tố đặc biệt quan trọng nhằm hạn chế và loại trừ việc sử dụng bạo lực thể chất với trẻ em trong gia đình.

Biểu đồ 3. Trẻ em bị bạo lực thể chất chia theo vùng (%)



Nguồn: SDGCW 2020-2021.

Mức độ trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình có sự khác nhau theo nơi cư trú là thành thị hay nông thôn. Theo một số nghiên cứu, trẻ em ở khu vực nông thôn bị bạo lực thể chất cao hơn trẻ em ở khu vực thành thị (Claudia Cappa, Hang Dam, 2014; Huong Thanh Nguyen, 2006; Tổng cục Thống kê, 2010). Yếu tố vùng địa lý, kinh tế - xã hội đang sinh sống có mối quan hệ với việc trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình. Theo số liệu SDGCW 2020-2021 được trình bày ở biểu đồ 3, tỷ lệ trẻ em bị bạo lực thể chất cao nhất ở vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung (BTB&DHMT) là 52,1%, trong khi tỷ lệ này ở Trung du và miền núi phía Bắc (TD&MNPB) là thấp nhất với 31,5% (Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2021). Tỷ lệ trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình ở vùng Trung du và miền núi phía Bắc thấp nhất cũng được cho thấy ở các cuộc điều tra khác (Tổng cục Thống kê, 2010; Tổng cục Thống kê, 2011; Tổng cục Thống kê và UNICEF, 2015). Điều này cho thấy sự phát triển kinh tế - xã hội của từng vùng không tương xứng dẫn tới sự khác biệt về điều kiện sống, nguồn lực, nhận thức của gia đình trong vấn đề xã hội hóa, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Theo tiếp cận lý thuyết nguồn lực, trẻ em bị bạo lực về thể chất trong gia đình khác nhau giữa các vùng là do khác nhau về điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, nghèo đói giữa các vùng (Trần Quý Long, 2019). Ngoài ra ảnh hưởng của văn hóa cũng có thể làm cho trẻ em ở các vùng bị bạo lực thể chất trong gia đình khác nhau. Vì thế, tất cả các phong tục, tập quán, tiểu văn hóa vùng đều có trách nhiệm loại trừ bạo lực thể chất trẻ em trong gia đình, cũng như đã loại bỏ những vi phạm quyền khác vốn được hình thành phần nào từ truyền thống. Qua đó cho thấy việc phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện cùng với thay đổi nhận thức, phong tục tập quán cần phải được chú trọng hơn ở những vùng có tỷ lệ trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình cao hơn.

4. Kết luận

Trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình ở Việt Nam là một sự kiện xã hội đáng lên án và phải có sự lưu ý đặc biệt nhằm loại trừ ra khỏi đời sống gia đình. Có nhiều khả năng các bậc cha mẹ sử dụng kỷ luật bạo lực thể chất thay vì kỷ luật không bạo lực để đạt được sự tuân thủ từ trẻ em

ngay lập tức. Nhiều trường hợp trẻ em bị bạo lực thể chất không phải do lỗi của mình mà chỉ đơn giản là con của cha mẹ các em. Khi các bậc cha mẹ có nhu cầu cần được giải tỏa những tức giận, mâu thuẫn, xung đột thì họ lại trút tức giận vào những đứa con của mình. Bạo lực thể chất với trẻ em trong gia đình mang tính lặp đi lặp lại nhiều lần và hậu quả của hình thức bạo lực này luôn mang tính trầm trọng, đặc biệt là đối với sức khỏe thể chất và tâm thần của trẻ em.

Bị bạo lực thể chất có ảnh hưởng không chỉ đến bản thân mà trẻ em có xu hướng lặp lại các hành vi bạo lực thể chất với người khác và với thể hệ tiếp theo trong tương lai, cứ như thể bạo lực thể chất trẻ em được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Trẻ em bị bạo lực thể chất ở nhà có thể dẫn tới có hành vi bạo lực về thể chất ở trường học và trong cộng đồng, thường dưới dạng bắt nạt hay đánh nhau với bạn. Những học sinh thường bị cha mẹ hoặc anh chị em có hành vi bạo lực về thể chất khi ở nhà có xu hướng bạo lực ở trường học (Bộ Lao động, Thương binh - Xã hội và cộng sự, 2015).

Việc cấm bạo lực thể chất sẽ làm gia tăng vị thế của trẻ em, qua đó góp phần vào việc tạo ra những thay đổi tích cực trong việc nhìn nhận và đối xử với trẻ em trong xã hội. Trẻ em không bị bạo lực thể chất và được tôn trọng như một chủ thể mang đầy đủ quyền con người sẽ góp phần cải thiện cuộc sống gia đình cho tất cả mọi thành viên, vì thế văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2021 đã nêu rõ trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030: “Thực hiện đầy đủ quyền trẻ em, tạo môi trường lành mạnh, thuận lợi để trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Trẻ em có quyền được bảo vệ bình đẳng khỏi bạo lực nói chung và bạo lực thể chất nói riêng. Nếu có bất cứ điều gì đặc biệt mang lại cho trẻ em thì không có gì khác là trẻ em có quyền được bảo vệ nhiều hơn bởi vì đây là nhóm xã hội nhỏ tuổi, mong manh và dễ bị tổn thương trong quá trình trưởng thành và phát triển. Các bậc bố mẹ cần phải được hiểu họ là yếu tố bảo vệ đầu tiên và đặc biệt quan trọng đối với quá trình hình thành và phát triển thể chất, tâm lý, tình cảm của con mình. Nếu bố mẹ không thay đổi quan niệm cho rằng xử phạt bằng bạo lực thể chất đối với trẻ em là một biện pháp kỷ luật chính đáng để giáo dục con trẻ và không có mối quan hệ tình cảm, sự quan tâm, gần gũi thì sẽ không giúp trẻ em cảm thấy tự tin, phát triển thể chất và tinh thần lành mạnh và nhóm xã hội này sẽ có cuộc sống gặp nhiều khó khăn, thách thức trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Unicef. (2017). *Báo cáo Phân tích tình hình Trẻ em Việt Nam 2016*. Unicef Việt Nam, Hà Nội.

Bộ Lao động, Thương binh - Xã hội, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc, Đại học Edinburgh. (2015). *Nghiên cứu quốc gia về nguyên nhân bạo lực với trẻ em: Báo cáo chính sách - Việt Nam*, Hà Nội.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tổng cục Thống kê, UNICEF, Viện Gia đình và Giới. (2008). *Kết quả Điều tra gia đình Việt Nam năm 2006*, Hà Nội.

Claudia Cappa, Hang Dam. (2014). Prevalence of and risk factors for violent disciplinary practices at home in Vietnam. *Journal of Interpersonal Violence*, vol. 29(3), 497-516.

CSAGA. (2004). *Báo cáo khảo sát về tình trạng bạo lực thể chất trẻ em tại gia đình và trường học*.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.1. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Hoàng Bá Thịnh. (2009). Bạo lực gia đình đối với trẻ em và một số giải pháp phòng ngừa. Trong sách *Nghiên cứu gia đình và giới thời kỳ đổi mới*. Nguyễn Hữu Minh, Trần Thị Vân Anh (Đồng chủ biên). Nxb. Khoa học xã hội.

Huong Thanh Nguyen. (2006). *Child maltreatment in Vietnam: Prevalence and associated mental and physical health problems*. Queensland University of Technology.

Huong Thanh Nguyen, Michael P Dunne, Anh Vu Le. (2014). Multiple types of child maltreatment and adolescent mental health in Vietnam. *Bulletin of World Health Organisation*, vol. 88, 22-30.

MDRI, Unicef. (2018). *Báo cáo khảo sát đầu kỳ Chương trình Phát triển trẻ thơ toàn diện 2017-2021 của UNICEF Việt Nam*. Viện Nghiên cứu Phát triển Mekong, Hà Nội.

Nguyen Huu Minh, Tran Thi Hong, Tran Quy Long, Nguyen Ha Dong. (2021). Violent child discipline in the family: Findings from Vietnam Multiple Indicator Cluster Surveys. *Child Indicators Research*, vol. 14, 2371-2392.

Nguyễn Phương Thảo. (2009). Nghiên cứu về trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em ở Việt Nam. *Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới*. Số 6, 3-15.

Nguyen Trung Hai. (2018). Child Maltreatment in Hanoi, Vietnam and Its Consequences. *Asian Social Work Journal*, vol. 3, 56-65.

Nhu K. Tran, Lenneke R. A. Alink, Sheila R. Van Berkel, and Marinus H. Van Ijzendoorn. (2017). Child maltreatment in Vietnam: Prevalence and cross-cultural comparison. *Journal of Aggression, Maltreatment & Trauma*, vol. 26, 211-230.

OHCHR, UNICEF, WHO. (2006). *World report on violence against children*, Geneva.

Phan Thị Thanh Mai. (2007). Về bạo lực của bố mẹ đối với con (Qua nghiên cứu tại xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội). *Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới*. Số 5, 54-68.

Tổng cục Thống kê. (2010). *Nghiên cứu quốc gia về bạo lực gia đình với phụ nữ ở Việt Nam*. Báo cáo nghiên cứu, Hà Nội.

Tổng cục Thống kê. (2011). *Việt Nam - Điều tra đánh giá các mục tiêu trẻ em và phụ nữ*. Nxb. Thống kê.

Tổng cục Thống kê và UNICEF. (2015). *Điều tra đánh giá các mục tiêu trẻ em và phụ nữ Việt Nam 2014*. Báo cáo cuối cùng, Hà Nội.

Tổng cục Thống kê và UNICEF. (2021). *Điều tra các mục tiêu phát triển bền vững về trẻ em và phụ nữ Việt Nam 2020-2021*. Báo cáo kết quả điều tra, Hà Nội.

Trần Quý Long. (2019). Các yếu tố ảnh hưởng đến việc trẻ em bị bạo lực thể chất trong gia đình. *Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới*. số 6 (29), 93-103.

Unicef. (2010). *Child disciplinary practices at home: Evidence from a range of low and middle income countries*. United Nations Children's Fund, New York.

Unicef. (2014). *Hidden in Plain Sight: A statistical analysis of violence against children*. United Nations Children's Fund, New York.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, UNICEF Việt Nam. (2016). *Phân tích tình hình trẻ em tỉnh Lào Cai*. Báo cáo nghiên cứu, Hà Nội.

Vu Thi Thanh Huong. (2016). *Understanding children's experiences of violence in Viet Nam: Evidence from Young Lives. Innocenti Working Paper 2016-26*. UNICEF Office of Research, Florence.

Yunhee Kang, Darien Colson-Fearon, Myungsun Kim, Soim Park, Matthew Stephens, Yunseop Kim, Erica Wetzler. (2023). Socio-economic and psychosocial determinants of violent discipline among parents in Asia Pacific countries during COVID-19: Focus on disadvantaged populations. *Child Abuse & Neglect*. vol. 139, 1-14.